TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 94/2019/HSST Ngày 30/5/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và ông Bàn Văn Chanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Lệ Giang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La *tham gia phiên tòa:* Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị H, sinh năm: 1976 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H và bà Nguyễn Thị M; có chồng là Nguyễn Bá T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không: Nhân thân: Ngày 14/11/1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 115, điều 118; điểm h, d khoản 1 Điều 38; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt 05 năm tù về tội: Mua bán phụ nữ. Phải chịu hình phạt quản chế 02 năm sau khi mãn hạn tù (Đã được xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 02 năm 2019 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn H1, sinh năm: 1980 tại huyện M1, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn C và bà Lường Thị M; Sống chung với chị Hà Thị Đ (sinh năm: 1985), có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/7/2001 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm b khoản 4, 5 Điều

194; Điểm p, o khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích). Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 02 năm 2019 đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lê Minh T, sinh năm 1976, Địa chỉ: Bản T, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Anh Hà Văn V, sinh năm 1985, Địa chỉ: Bản N, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 31/01/2019, Lê Thị H đi bộ một mình từ nhà đến đường quốc lộ 6 thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi đến xã L, huyện M để tìm mua ma túy bán kiếm lời. Khi đến bản B, xã L, H xuống xe và đi bộ ở đường dân sinh thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không quen biết đang đi bộ một mình, qua trao đổi H mua được của người đàn ông đó 02 túi vải có dây rút màu đỏ bên trong đựng ma túy, trong đó: túi vải màu xanh đen bên trong đựng 01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều đựng cục chất bột màu trắng là Heroine; Túi vải màu đỏ - trắng - đen bên trong đựng 10 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đựng 05 viên nén màu hồng là Methamphetamine (tổng là 50 viên) số ma túy trên H mua với tổng số tiền là 2.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường QL 43 thuê xe ôm đi về nhà. Khi về đến nhà H cất giấu 02 túi ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên trái, màu cam nhãn hiệu GUCCI và treo áo ở bên trái tường cửa chính đi vào nhà. Đến ngày 03/2/2019 Hoàng Văn H1 đến quán bán hàng tạp hóa của H để mua hàng, H nói với H1 là có ma túy bán nhưng H1 không nói gì, sau khi mua hàng xong H1 đi về. Đến khoảng 14 giờ ngày 13/02/2019, Lê Minh T sinh năm: 1976, nơi cư trú: bản T, xã H, huyện M và Hà Văn V sinh năm: 1985, nơi cư trú: bản N, xã H, huyện M gặp nhau tại đường dân sinh tiểu khu A, thị trấn M, huyện M, T rủ V đi mua ma túy về sử dụng, V đồng ý. Sau đó T và V đi đến nhà Hoàng Văn H1 gặp H1 đang ở nhà một mình, T hỏi và đưa cho H1 450.000 đồng để H1 đi mua cho T 400.000 đồng ma túy tổng hợp, còn 50.000 đồng T trả công cho H1, H1 đồng ý. Sau khi nhận tiền của T, H1 đi bộ đến nhà cháu Hoàng Thị N, sinh ngày 18/5/2004, nơi cư trú: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện M (N là cháu ruột của H1), H1 mượn được của N chiếc xe máy điện rồi H1 điều khiển xe đi đến nhà Lê Thị H, H1 đã hỏi và mua được của H 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 05 viên nén màu hồng là Methamphetamine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được Methamphetamine H1 điều khiển xe máy điện về trả cho cháu N rồi đi bộ về nhà đưa gói

Methamphetamine cho T, T nhận gói Methamphetamine mở ra lấy 02 viên Methamphetamine ra cùng H1 sử dụng hết còn V không sử dụng, còn lại 03 viên Methamphetamine T gói lại và cùng V đi đến vườn mận cạnh đường QL6 thuộc địa phận tiểu khu A, thị trấn M, huyện M sử dụng, khi T và V vừa sử dụng hết 03 viên Methamphetamine thì bị tổ công tác công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ: 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, đồng thời T và V khai nhận số ma túy vừa sử dụng hết là mua được của Hoàng Văn H1.

Mở rộng điều tra cùng ngày 13/02/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mộc Châu đã thi hành Lệnh giữ người, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với:

- Hoàng Văn H1 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, quá trình bắt giữ đã thu giữ của Hoàng Văn H1 số tiền 50.000 đồng là tiền H1 được T trả công đi mua ma túy.

- Bắt, khám xét khẩn cấp Lê Thị H thu giữ: 02 túi vải có dây màu đỏ, trong đó: Bên trong túi vải màu xanh đen đựng 01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Bên trong túi vải màu đỏ, trắng, đen đựng 09 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều đựng 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt đều có kí hiệu WY nghi là Methamphetamine (tổng là 45 viên) 01 chiếc áo khoác màu cam nhãn hiệu GUCCI; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 400.000 đồng là tiền H bán Methamphetamine cho H1 mà có.

Ngày 14/02/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã T hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định số ma túy thu giữ của Lê Thị H như sau:

- 09 gói nilon màu xanh bên trong đều đựng các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine.

+ Gói thứ nhất 05 viên có khối lượng 0,41 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,24 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H1.

+ Gói thứ hai 05 viên có khối lượng 0,45 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,27 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H2.

+ Gói thứ ba 05 viên có khối lượng 0,47 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,28 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H3.

+ Gói thứ tư 05 viên có khối lượng 0,45 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,26 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H4.

+ Gói thứ năm 05 viên có khối lượng 0,47 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,28 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H5.

+ Gói thứ sáu 05 viên có khối lượng 0,49 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,3 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H6.

+ Gói thứ bảy 05 viên có khối lượng 0,47 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,29 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H7.

+ Gói thứ tám 05 viên có khối lượng 0,49 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,3 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H8.

+ Gói thứ chín 05 viên có khối lượng 0,49 gam; Lấy 03 viên có khối lượng 0,29 gam làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H9.

- 02 gói nilon màu trắng bên trong đều đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine:

+ Gói thứ nhất được khối lượng 0,08 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H10.

+ Gói thứ hai được khối lượng 0,11 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, kí hiệu H11.

Các mẫu gửi giám định xác định có phải là ma túy không? Là loại ma túy gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Tổng khối lượng vật chứng thu giữ?

Tại kết luận giám định số 477 ngày 19/02/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H9 đều là ma túy loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,51 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu H10 và H11 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 4,19 gam; loại Methamphetamine và 0,19 gam; loại Heroine.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine thu giữ của Lê Thị H là: 4,19 gam + 0,19 gam = 4,38 gam. Do vậy, Lê Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 88/CT-VKSMC ngày 16/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị can Lê Thị H và Hoàng Văn H1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thị H và

Hoàng Văn H1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ thu giữ của Hoàng Văn H1 và số tiền 400.000đ thu giữ của Lê Thị H.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,68 gam Methamphetamine cùng gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lê Minh T; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hà Văn V; 01 chiếc áo khoác màu cam, nhãn hiệu GUCCI, 01 chiếc phong bì dùng để niêm phong số tiền 400.000đ thu giữ của Lê Thị H, 01 chiếc phong bì dùng để niêm phong số tiền 50.000đ thu giữ của Hoàng Văn H1.

4. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị H và Hoàng Văn H1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/02/2019 Lê Minh T đã đưa cho Hoàng Văn H1 số tiền 450.000đ để mua 05 viên Methamphetamine, Hoàng Văn H1 đã đến mua của Lê Thị H 05 viên Methamphetamine với giá 400.000đ, để kiếm lời 50.000đ. Số ma túy còn lại là 45 viên Methamphetamine có khối lượng 4,19 gam và 0,19 gam Heroine Lê Thị H cất giấu trong nhà để tiếp tục bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Lê Thị H đã có 01 tiền án ngày 14/11/1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 115, điều 118; điểm h, d khoản 1 Điều 38; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt 05 năm tù về tội: Mua bán phụ nữ. Phải chịu hình phạt quản chế 02 năm sau khi mãn hạn tù (Đã được xóa án tích). Bị cáo Hoàng Văn H1 có 01 tiền án Ngày 20/7/2001 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm b khoản 4, 5 Điều 194; Điểm p, o khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích). Các bị cáo nhận thức hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét:

Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Văn H1 tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm (khai ra hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị H), bố mẹ đẻ bị cáo là ông Hoàng Văn T và bà Lường Thị M là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn H1.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 50.000đ thu giữ của Hoàng Văn H1 và số tiền 400.000đ thu giữ của Lê Thị H là tiền các bị cáo phạm tội mà có, đều cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 phong bì nêm phong bên trong đựng 1,68 gam Methamphetamine cùng gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu thử ma túy của Lê Minh T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu thử ma túy của Hà Văn V; 01 chiếc áo khoác màu cam, nhãn hiệu GUCCI, 01 chiếc phong bì dùng để niêm phong số tiền 400.000đ thu giữ của Lê Thị H, 01 chiếc phong bì dùng để niêm phong số tiền 50.000đ thu giữ của Hoàng Văn H1 là vật Nhà nước cấm Mua bán, lưu hành và không có giá trị sử dụng, đều cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lê Thị H ngày 31/01/2019 (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Minh T và Hà Văn V, hành vi không cấu thành tội phạm nên ngày 08/4/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật, do vậy không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Hoàng Thị N là người cho H1 mượn xe máy điện, quá trình điều tra xác định N không biết H1 sử dụng xe máy đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không thu giữ xe và xử lý đối với Hoàng Thị N là đúng quy định của pháp luật, do vậy không đề cập đến việc xử lý.

Đối với hành vi Lê Minh T và Hoàng Văn H1 sử dụng 02 viên Methamphetamine tại nhà ở của H1, do T và Hà đều là những đối tượng nghiện

chất ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu không quy kết trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn H1 về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật, do vậy không đề cập đến việc xử lý.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị H và Hoàng Văn H1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Văn H1 và số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Thị H.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì nêm phong bên trong đựng 1,68 gam Methamphetamine cùng gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu thử ma túy của Lê Minh T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu thử ma túy của Hà Văn V; 01 chiếc áo khoác màu cam, nhãn hiệu GUCCI; 01 chiếc phong bì dùng để niêm phong số tiền 400.000đ thu giữ của Lê Thị H, 01 chiếc phong bì dùng để niêm phong số tiền 50.000đ thu giữ của Hoàng Văn H1

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Tăng Thị Hải Oanh